TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QN** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐST- HNGĐ	*QN, ngày 27 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lường Thị N - Sinh ngày 16/4/1983

Địa chỉ: Xóm 2, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H - Sinh ngày 24/10/1984

Địa chỉ: Xóm 2, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị N và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Lường Thị N và anh Hoàng Văn H thỏa thuận:

Giao cháu Hoàng Tuấn V, sinh ngày 09/3/2012 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Hoàng Thị Yến N, sinh ngày 27/11/2019 cho chị Lường Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con cùng bên nào.

Không bên nào được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn. Khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lường Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001145 ngày 10/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QN, tỉnh Sơn La. Chị N được hoàn trả lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện QN (02);
- Chi cục THADS huyện QN;
- UBND xã MG, H. QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hường